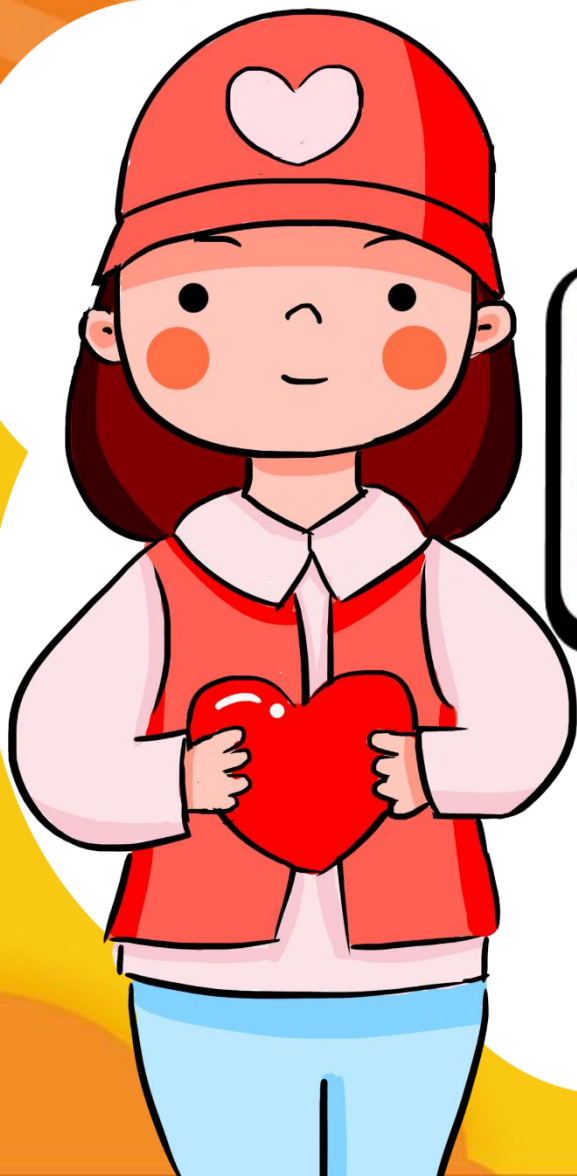




KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2

(Tiết 1, 2)



KHOI ĐỘNG

LUCKY

NUMBER



Start!





CÂU 1



CÂU 2



CÂU 3



CÂU 4



CÂU 5



CÂU 6



CÂU 7



CÂU 8



CÂU 9



CÂU 10



CÂU 11



CÂU 12



CÂU

**Câu hỏi : Nội dung bài
Bầu trời là:**

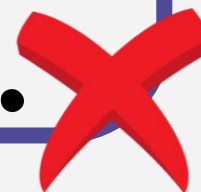


CÂU

**Sự vật trên
bầu trời, đặc
điểm và vai trò
của bầu trời**



**Miêu tả cảnh
bầu trời khi về
đêm. Bầu trời
về đêm có nhiều
sao rất đẹp.**



CÂU 10



CÂU 11



CÂU 12

Ô MAY MẮN



Chào bạn viên
thật ngọt làm sao

Hi



3

6

9

12



CAU 10

CAU 11

CAU 12

**Câu hỏi : Nội dung bài
Cóc kiện Trời là:**



CÂU 3

**Tinh thần quyết
chống lại cái
ác của Cóc.**



**Nhờ tinh thần quyết
tâm và biết đấu
tranh cho lẽ phải
nên Cóc và các bạn
đã chiến thắng đội
quân hùng hậu của
Trời, buộc Trời phải
làm mưa cho hạ giới.**



CÂU 6

CÂU 9

CÂU 12

CÂU 10

CÂU 11



CÂU



CÂU



CÂU



CÂU

**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Những cái tên đáng yêu là:**



**Cây nấm cảm thấy
rất vui vì được
gọi bằng những
cái tên đáng yêu
khác nhau**



**Tình cảm của
nấm dành cho
các con vật
xung quanh
mình.**





**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Cây gạo là:**



3



6



9



12

**Vẻ đẹp rực rỡ của
cây gạo khi mùa
xuân về, vẻ đẹp
trầm tư của cây
gạo khi hết mùa
hoa.**



**Những kỉ niệm
tuổi thơ của
tác giả bên cây
gạo quê mình.**



**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Bầy voi rừng Trường Sơn là:**



CÂU 3

CÂU 6

**Nêu lên tình cảm
của tác giả đối
với bầy voi trong
dịp đi thăm rừng
Trường Sơn.**



**Vẻ đẹp của cảnh vật
rừng Trường Sơn và
bầy voi – loài vật
mang vẻ đẹp khỏe
khoắn, thông minh
và tình nghĩa.**



CÂU 9

CÂU 12



CÂU



CÂU



CÂU



CÂU

**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Lời kêu gọi toàn dân tập thể
đọc là:**



**Vai trò của thể dục đối với sức
khỏe của mỗi người**



**Bài kêu gọi là lời nhắc nhở mọi
người có ý thức rèn luyện sức khỏe**





**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Quả hồng của thỏ con là:**



3



6

**Miêu tả cây hồng gần nơi thỏ con sinh sống và
sự yêu thích của thỏ đối với quả hồng.**



9



**Sự quan tâm và giúp đỡ của thỏ con và đàn chim
thể hiện qua sự chia sẻ quả hồng trên cây**



12



**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Tay trái, tay phải là:**



CÂU 3

CÂU 6

**Kể về cuộc xích mích
của tay trái và tay
phải. Nhờ đó, hai tay
nhận ra tầm quan
trọng của nhau.**



**Nói về tình bạn
thân thiết của
tay trái và tay
phải.**



CÂU 9

CÂU 12



CÂU 1



CÂU 2



CÂU 3



**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Chuyện bên cửa sổ là:**



CÂU



CÂU



CÂU

**Kể về tình bạn thân
thiết của cậu bé và
bầy chim sẻ. Cậu bé
đã dành thời gian
chăm sóc bầy sẻ rất
tốt.**



**Kể về cuộc gặp gỡ giữa
cậu bé và bầy chim sẻ.
Cậu bé không trân
trọng chú sẻ để rồi vài
tuần sau phải ngăn
người tiếc nuôi.**





CÂU 1



CÂU 2



CÂU 3



**Câu hỏi : Nội dung bài tập đọc
Ngày như thế nào là đẹp? :**



6



**Kể về cuộc tranh
cãi của châu
chấu, giun đất và
kiến về ngày tốt
đẹp của mỗi người**



**Những suy nghĩ
khác nhau của
châu chấu, giun
đất và kiến về
ngày đẹp là ngày
như thế nào**



9

12



CÂU 1

CÂU 2

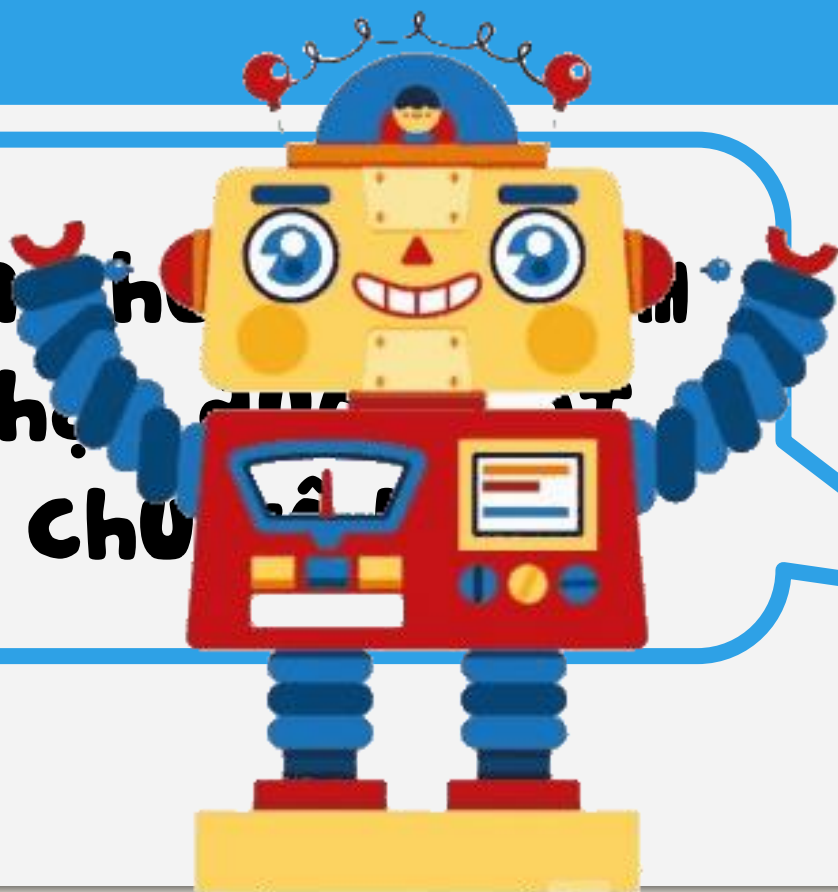
CÂU 3

Ô MAY MẮN



CÂU 6

Xin chào
nhớ chú



Hi



CÂU 9

CÂU 12

KHÁM PHÁ



2. Đọc một trong những bài đã học và trả lời câu hỏi:

- Bài đọc viết về ai hoặc viết về sự vật gì?
- Em nhớ nhất chi tiết nào trong bài đọc?
- Em học được điều gì từ bài đọc?



Chủ điểm: Những sắc màu thiên nhiên

1. Bầu trời
2. Cúc kiện Trời
3. Những cái tên đáng yêu
4. Cây gạo
5. Bầy voi rừng Trường Sơn

Chủ điểm: Bài học từ cuộc sống

1. Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục
2. Quả hồng của thỏ con
3. Chuyện bên cửa sổ
4. Tay trái và tay phải
5. Ngày như thế nào là đẹp?

3. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:



Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kỳ
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mí.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Đưa nào đá lên trời

(Trần Đăng Khoa)

3. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:



a. Tìm các từ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ đặc điểm trong bài thơ.

b. Trong bài thơ, trăng được so sánh với những gì?

c. Em thích hình ảnh so sánh nào nhất? Vì sao?

Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kỳ
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mi.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Đưa nào đá lên trời

(Trần Đăng Khoa)

Thảo luận nhóm 4



3. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:



a. Tìm các từ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ đặc điểm trong bài thơ.

- **Từ ngữ chỉ sự vật:** Trăng, cánh rừng, quả, nhà, biển, mắt cá, sân chơi, quả bóng, trời.
- **Từ ngữ chỉ đặc điểm:** hồng, chín, xanh, tròn,...

Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kỳ
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mí.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Đưa nào đá lên trời

(Trần Đăng Khoa)

3. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:



b. Trong bài thơ, trăng được so sánh với những gì?

- Trong bài thơ, trăng được so sánh với **quả chín, mắt cá, quả bóng.**

Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kỳ
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mi.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Đưa nào đá lên trời

(Trần Đăng Khoa)

3. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu:



c. Em thích hình ảnh so sánh nào nhất? Vì sao?

*Em thích hình ảnh so sánh “**Trăng hồng như quả chín**” nhất. Vì hình ảnh giúp em hình dung trăng mới mọc sắc hồng, được so sánh với trái chín, đúng về màu sắc và còn gợi lên cảm giác ngọt mát.*

Trăng ơi... từ đâu đến?

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ cánh rừng xa
Trăng hồng như quả chín
Lửng lơ lên trước nhà.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay biển xanh diệu kỳ
Trăng tròn như mắt cá
Chẳng bao giờ chớp mí.

Trăng ơi... từ đâu đến?
Hay từ một sân chơi
Trăng bay như quả bóng
Đưa nào đá lên trời

(Trần Đăng Khoa)

4. Chọn dấu hai chấm hoặc dấu phẩy thay cho ô vuông trong đoạn văn dưới đây:

Không sao đếm hết được các loài cá với đủ màu sắc cá kim bé nhỏ như que diêm màu tím cá ót mặc áo vàng có sọc đen cá khoai trong suốt như miếng nước đá cá song lục lưỡng da đen trũi cá hồng đỏ như lửa,...



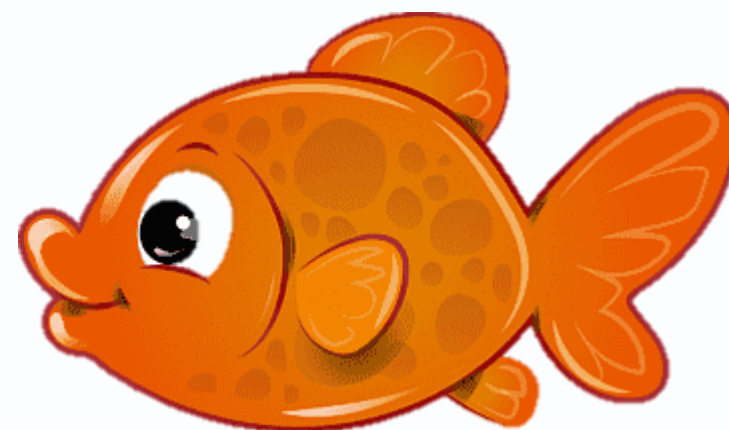
VẬN DỤNG



5. Tìm các sự vật được so sánh với nhau trong đoạn văn trên.

M

Sự vật 1	Đặc điểm	Từ so sánh	Sự vật 2
cá kim	bé nhỏ	như	que diêm
cá khoai	trong suốt	như	miếng đá
cá hồng	đỏ	như	lửa



Chúc các em
học tốt!

